

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 26-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T sinh năm 1989 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn H, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Trịnh Thị T; vợ là Nguyễn Thị M (đã ly hôn), có một con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân xấu:

+ Tại bản án số: 48/2010/HSST ngày 28/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phạt 12 tháng tù cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; đã xóa án tích.

+ Tại bản án số: 25/2013/HSST ngày 23/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; đã xóa án tích.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 57/CAH ngày 30/7/2011, bị Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Ngày 15/6/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội ra quyết định tạm giữ số: 99/CSĐT về hành vi trộm cắp tài sản. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Ngọc Đ sinh năm 1977 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thúy N sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Bùi Thị Thúy N sinh năm 1982. Có mặt.

+ Cháu Phạm Thị Vân A sinh năm 2005. Vắng mặt.

+ Cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2007. Vắng mặt.

+ Cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2014. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu A, D, D: Bà Bùi Thị Thúy N sinh năm 1982 (Mẹ đẻ). Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nga: Ông Phạm Ngọc B sinh năm 1985. Có mặt.

Cùng cư trú: Thôn T, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Đinh Quốc P sinh năm 1983. Vắng mặt.

+ Ông Trần Trung T sinh năm 1984. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn A, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1976. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1982. Vắng mặt.

+ Bà Kiều Thị Q sinh năm 1965. Vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn D sinh năm 1977. Vắng mặt.

Cùng cư trú: Thôn T, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, tại đường liên xã thuộc khu vực đội 8, thôn T, xã H, huyện Mỹ Đức xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645 do anh Phạm Ngọc Đ điều khiển hướng H đi HS với xe máy biển kiểm soát 33N8-8473 do Nguyễn Đình T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, anh Đ bị thương đi cấp cứu tại Bệnh viện Mỹ Đức, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Vân Đình, Bệnh viện 103 điều trị, ra viện rồi tử vong hồi 7 giờ 35 phút ngày 29/6/2020.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, Nguyễn Đình T không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe máy biển kiểm soát 33N8-8473 hướng HS đi HT với tốc độ khoảng 40-50km/giờ, đi bên phải theo chiều đi của mình. Khi đi đến khu vực thôn T, xã HT thì phát hiện phía trước, cách khoảng 10m là anh

Phạm Ngọc Đăng điều khiển xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645 đi ngược chiều. Khi xe máy của T còn cách xe của anh Đăng khoảng 4 đến 5m thì bất ngờ anh Đăng điều khiển xe từ bên phải sang bên trái theo chiều đi của mình để rẽ vào ngõ xóm. T điều khiển phanh xe lại nhưng không kịp dẫn đến va chạm với xe do anh Đăng. Xe máy của T đổ đè vào chân trái của T sau đó một người dân nâng xe của T lên để đưa T ra khỏi xe.

Cùng ngày, Công an huyện Mỹ Đức đã tiến hành khám nghiệm.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ án thể hiện:

Nơi xảy ra tai nạn là khu vực đường liên xã thuộc địa phận Đội 8, thôn T, Hùng Tiến, Mỹ Đức. Hiện trường đã bị xáo trộn do người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu. Hiện trường khám nghiệm là đường bê tông xi măng, thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Lòng đường rộng 3.55m, lề đường bên phải và bên trái rộng 80cm. Tiếp giáp hai bên lề đường là khu vực dân cư. Nơi xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Phía bên trái theo chiều HT đi HS có 01 ngõ xóm rộng 1.35m, dài 67m.

Lấy mép công bên trái nhà ông Bùi Văn Chính thôn T, xã HThượng tìm đường vào lề đường bên phải chiều HS đi HT làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải chiều HS đi HT làm chuẩn. Hiện trường để lại các dấu vết:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-09645 đổ nghiêng trái, đầu hướng HS, đuôi hướng Hùng Tiến. Trục trước cách mép đường phải 1,1m. Trục sau cách mép đường phải 1,55m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 33N8-8473 ở trạng thái đổ, đầu hướng HS, đuôi hướng Hùng Tiến. Trục trước cách mép đường phải 60cm, trục sau cách mép đường phải 20cm. Trục trước xe máy biển kiểm soát 29Y1-096.45 cách trục trước xe máy biển kiểm soát 33N8-8473: 90cm, cách mốc chuẩn hiện trường 2,9m.

+ Vết 1: Là vết phanh dài 3,7m, rộng 5cm. Chiều hướng HS đi Hùng Tiến. Đầu vết 1 cách mép đường phải 1m, cuối vết 1 cách mép đường phải 1m.

+ Vết 2: Là vết trượt xước mặt đường bám dính chất màu đen dài 60cm, rộng 7cm chiều HS đi Hùng Tiến. Đầu vết 2 cách mép đường phải 1,1m; cuối vết 2 cách mép đường phải 1,6m. Đầu vết 2 cách cuối vết 1 là 2m.

+ Vết 3: Là vết cày xước mặt đường dài 45cm, rộng 1cm theo chiều khám nghiệm. Đầu vết cách mép đường phải 1.1m, cuối vết trùng bàn để chân trước bên trái xe máy biển kiểm soát 29Y1-096.45. Đầu vết 3 cách cuối vết 2 là 75cm.

+ Vết 4: Là vết cày xước mặt đường dài 25cm, rộng làm theo chiều khám nghiệm dài 25cm, rộng 1cm, sâu 0,1cm. Đầu vết 4 cách mép đường phải 1,5m, cuối vết 4 trùng với để chân sau bên trái xe máy biển kiểm soát 29Y1-096.45 và cách mép đường phải 1,55m. Đầu vết 4 cách đầu vết 3 là 60cm.

+ Vết 5: Vùng máu dài 20cm, rộng 8cm. Tâm vết 5 cách mép đường phải 10cm.

+ Trục trước xe máy biển kiểm soát: 29Y1-096.45 cách mốc chuẩn hiện trường là 2,9m.

* Khám xe máy biển kiểm soát 29YI-09645 số khung 040073, số máy 0088525, loại xe Future màu đỏ đen bạc đăng ký tên Phạm Ngọc Đăng. Phương tiện để lại dấu vết sau:

- + Xe có hai gương chiếu hậu.
- + Tấm nhựa chắn bùn phía trước bên phải vị trí phía trên giảm sóc trước có vết trượt cao su, chiều từ trước ra sau trong diện 8 x 6cm bám dính chất màu đen.
- + Ốp nhựa che bộ chế hòa khí xe phía trước, bên phải bật rời khỏi xe diện 30x13x6cm.
- + Mặt ngoài, phía dưới giá đỡ chân sau bên trái có vết trượt xước kim loại diện 1.7 x 0.5cm.
- + Phía dưới mặt ngoài miếng kim loại đỡ chân trái, phía sau xe máy có vết trượt xước kim loại diện 2 x 0.7cm.

+ Bên trong cánh yếm bên phải có vết dập nhựa diện 7x2cm;
+ Bàn đỡ chân phía trước, bên trái bị cong, vênh theo chiều từ dưới lên trên. Thu giữ phần vỏ chắn bùn trước xe máy biển kiểm soát 29Y1-096.45 có đặc điểm: Mặt ngoài bên phải có vết trượt bám dính chất màu đen diện 8x6cm (ký hiệu A1).

* Khám xe máy biển kiểm soát 33N8-8473 số khung 61000065, số máy 000068, JIULONG màu nâu đăng ký tên Trần Trung T. Phương tiện để lại dấu vết sau:

- + Xe không có hai gương chiếu hậu.
- + Một phần chắn bùn trước, phía trên bật rời khỏi xe.
- + Mặt trước, bên phải ốp giảm sóc phía trước xe máy có vết rạn vỡ nhựa diện 4x3x2cm. Mặt trước, bên trái giảm sóc trước có vết rạn vỡ nhựa diện 7x4cm.
- + Lốp cao su, vành bánh xe trước bóp méo, cong vênh, 18 nan hoa của bánh xe trước đứt rời.
- + Ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên phải dập vỡ diện 6x4cm.
- + Mặt ngoài lốp cao su bánh trước có vết trượt xước cao su dài 93cm, rộng 6cm. Vị trí đầu vết song song với nan hoa số 7 T từ đầu van, cuối vết song song với điểm chính giữa nan hoa số 23 và 24 T từ đầu van T theo chiều thuận kim đồng hồ.

Thu giữ 01 bánh xe máy phía trước của xe máy biển kiểm soát 33N8-8473 (ký hiệu M1).

Cả hai xe máy đều không kiểm tra được hệ thống phanh do xe hư hỏng nặng.

* *Khám dấu vết tử thi Phạm Ngọc Đăng*: Ngày 30/6/2019, gia đình nạn nhân có đơn xin khước từ việc pháp y tử thi. Qua khám nghiệm bên ngoài tử thi có các dấu vết:

- + Khóe mắt trái bầm tím diện 1x1,2cm.
- + Phía dưới vành tai trái sưng nề diện 6x4cm.
- + Bả vai phải bầm tím diện 3x1,2cm.
- + Mặt sau khuỷu tay phải có vết thương rách da diện 1x1,2cm.

+ Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải có nhiều vết thương rách da rớm máu đã đóng vảy diện 18x75cm.

+ Mặt trong phía trên đầu gối trái có vết thương rách da đóng vảy diện 0,6x0,2cm.

Xác minh thương tích tại Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức thể hiện: Anh Phạm Ngọc Đ vào viện hồi 11 giờ ngày 28/6/2020, chuẩn đoán chấn thương sọ não kín, đa chấn thương toàn thân do tai nạn giao thông. Đ 11 giờ 30 phút cùng ngày chuyển đến Bệnh viện Vân Đình khám sau đó chuyển đến Bệnh viện 103.

Tóm tắt bệnh án tại Bệnh viện 103 thể hiện: Anh Phạm Ngọc Đ vào viện ngày 28/6/2019, ra viện ngày 29/6/2019. Chuẩn đoán ra viện: Chấn thương sọ não nặng, máu tụ dưới màng cứng cấp T bán cầu trái, dập não xuất huyết rải rác, phù não lan tỏa 2 bán cầu do tai nạn giao thông.

Ngày 31/1/2020, Cơ quan điều tra xác minh, xác định hiện trường xảy ra tại nạn thuộc đường liên xã, hai bên đường đều có nhà dân nằm kề sát nhau, cửa ra vào nhà dân tiếp giáp với mặt đường.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 18/7/2019, Công an Mỹ Đức có Quyết định trưng cầu giám định số 155. Tại Kết luận giám định số 4086/C09-P4 ngày 7/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Chất màu đen bám dính tại mặt ngoài, bên phải vị trí thấp nhất chắn bùn trước bánh trước xe mô tô BKS: 29Y1-096.45 (ký hiệu A1) gửi giám định ít, lẫn nhiều tạp chất không đủ yếu tố giám định so sánh với cao su màu đen của lốp bánh xe trước xe mô tô BKS: 33N8-8473 (ký hiệu M1)”*.

Ngày 18/9/2019, Công an Mỹ Đức có quyết định trưng cầu giám định số 191. Tại Kết luận giám định số 5743/C09-P3 ngày 28/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Không xác định được dấu vết va chạm giữ xe mô tô biển số 29Y1-096.45 với xe mô tô biển số 338-8473, vì vậy không xác định được vị trí va chạm giữ hai phương tiện này trên mặt đường. Không xác định tốc độ của xe mô tô biển số 338-8473 ngay trước khi xảy ra va chạm”*.

Ngày 22/03/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có yêu cầu định giá tài sản số 08 để xác định giá trị thiệt hại của xe máy biển kiểm soát 33 N8-8473 và xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 26/03/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: *“Xe mô tô nhãn hiệu Jiulong sơn màu nâu, xe không gương chiếu hậu, xe đăng ký lần đầu ngày 5/12/2006, giá trị thay thế, khắc phục tại thời điểm 578.000 đồng. Xe mô tô nhãn hiệu Honda model Future sơn màu đỏ bạc đen, xe có hai gương chiếu hậu, xe đăng ký lần đầu 28/12/2012, chi phí thay thế và khắc phục các bộ phận của xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn; giá trị thay thế, khắc phục tại thời điểm là 388.000 đồng”*.

Đối với xe máy biển kiểm soát 33N8-8473, đăng ký mang tên Trần Trung T. Năm 2010 anh Tá bán xe cho anh Đình Quốc P. Đầu năm 2019 anh Phong đã bán xe cho T. Xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại là 64.000.000 đồng, do bị cáo đã bồi thường xong 14.000.000 đồng còn phải Đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 50.000.000 đồng. Ngoài ra, còn yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho ba con chưa thành niên của bị hại là cháu Phạm Thị Vân A sinh năm 2005, cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2007 và cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2014 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/ cháu cho đến khi 18 tuổi.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 34/CT-VKS-MĐ ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 02 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 02 Điều 260, điểm s khoản 01 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 45 đến 48 tháng tù về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại 01 xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645, số khung 040073, số máy 0088525, loại xe Future màu đỏ đen bạc cho bị hại đại diện là chị Bùi Thị Thúy N. Đề nghị trả lại 01 xe máy biển kiểm soát 33N8-8473, số khung 61000065, số máy 0000682, loại xe Jiulong màu nâu đứng tên Trần Trung Tá cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 28/6/2019, Nguyễn Đình T không có giấy phép lái xe mô tô đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N8-8473 tham gia giao thông đến địa phận đội 8, thôn T, xã HT là khu vực đông dân cư, phát hiện phía trước cách khoảng 10m anh Phạm Ngọc Đăng điều khiển xe máy đi ngược chiều sau đó rẽ sang đường. Do không làm chủ tốc độ nên đã gây ra tai nạn làm anh Đăng tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Đình T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 02 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Song cũng xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại về T mạng cho gia đình người bị hại. Vì thế, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo đã không làm chủ tốc độ gây tai nạn và bị hại có một phần lỗi. Xét bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số: 48/2010/HSST ngày 28/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phạt 12 tháng tù giam không giam giữ về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số: 25/2013/HSST ngày 23/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 57/CAH ngày 30/7/2011, bị Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 15/6/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội ra quyết định tạm giữ số: 99/CSĐT về hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Đồng thời, bị cáo hiện là đối tượng nghiện ma túy tường xuyên có biểu hiện vi phạm pháp luật gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì thế, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp cần kiên quyết áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương

xứng với T chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo nghiện ma túy nên miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

+ 01 xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645, số khung 040073, số máy 0088525, loại xe Future màu đỏ đen bạc là tài sản hợp pháp của bị hại. Do bị hại đã chết nên cần trả lại đại diện hợp pháp của bị hại là chị Bùi Thị Thúy N.

+ 01 xe máy biển kiểm soát 33N8-8473, số khung 61000065, số máy 0000682, loại xe Jiulong màu nâu đứng tên Trần Trung Tá là tài sản bị cáo đã mua hợp pháp do vô ý phạm tội cần trả lại bị cáo là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại do T mạng bị xâm hại của đại diện hợp pháp của bị hại. Vì thế, cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường trả tiếp bị hại 50.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại do T mạng bị xâm hại. Bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ba con chưa thành niên của bị hại là cháu Phạm Thị Vân A sinh năm 2005, cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2007 và cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2014 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình T** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 02 Điều 260; điểm b, s khoản 01 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt: Nguyễn Đình T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Trả lại cho chị Bùi Thị Thúy N: xe máy biển kiểm soát 29Y1-09645, số khung 040073, số máy 0088525, loại xe Future màu đỏ đen bạc.

+ Trả lại bị cáo xe máy biển kiểm soát 33N8-8473, số khung 61000065, số máy 0000682, loại xe Jiulong màu nâu đứng tên Trần Trung T là tài sản bị cáo đã mua hợp pháp.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2020 giữa Công an huyện Mỹ Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức)

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về số tiền bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do T mạng bị xâm hại cho gia đình bị hại là 64.000.000 đồng. Công nhận bị cáo đã bồi thường xong 14.000.000 đồng còn phải bồi thường tiếp 50.000.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ba con chưa thành niên của bị hại là cháu Phạm Thị Vân A sinh năm 2005, cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2007 và cháu Phạm Ngọc D sinh năm 2014 với mức cấp dưỡng mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và chị Bùi Thị Thúy N; kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng